

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17 /2024 /DSST
Ngày: 25/9/2024
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt
Các thẩm phán: Ông Nguyễn Thị Thu Hà và ông Trần Ánh Hồng
- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình
- Đại diện Kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn: bà Nguyễn Mai Linh - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 25 T 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 43/2024/TLST – DS ngày 24/7/2024, về “*Kiến nghị tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2024 /QĐXXST ngày 30 T 8 năm 2024.; giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V (có mặt)
Địa chỉ : Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
-Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Chí D– Tổng giám đốc
-Người đại diện theo ủy quyền : Bà Trịnh Thị H – Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ Khách hàng cá nhân
-Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Mạnh Th- chuyên viên xử lý nợ.
*** Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1982 (vắng mặt)
Bà : Hoàng Thị B, 1992 (có mặt)
Đều trú tại: Cụm dân cư G, xóm G, xã C, huyện L, H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng ông Bùi Mạnh Th trình bày:

Ngày 21/01/2022, Ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị B và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có ký Hợp đồng tín số LN2112284985772 (LD2202122831). Để vay số tiền 1.835.000.000 đồng (Một tỷ, tám trăm ba mươi lăm triệu đồng) thời hạn vay 96 T tính từ ngày giải ngân đầu tiên.

Mục đích sử dụng vốn: Thanh toán tiền mua xe ô tô hiệu MERCEDES BENZ , GLC 3004 Matic, 2.0L, AT sản xuất mới 100% năm 2021 để đi lại.

Lãi xuất trong hạn 9%/năm lãi xuất cho vay trong hạn cố định 12 T kể từ ngày giải ngân . Hết thời hạn cố định, lãi xuất cho vay trong hạn được điều chỉnh định kỳ 03 T/01 lần vào các ngày 01/01, 01/04, 01/07, 01/10 hàng năm. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày đầu tiên là ngày 21/01/2023 điều chỉnh lãi suất tiếp theo là ngày 01/4/2023. Mức lãi suất điều chỉnh được xác định bằng mức lãi suất cơ sở VND áp dụng đối với khoản vay có TSBĐ dành cho KHCN kỳ hạn 96 T được bên Ngân hàng công bố có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh biên độ 2.9%.

Lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn, kể từ thời điểm phát sinh nợ quá hạn.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là 01 xe ô tô hiệu MERCEDES BENZ , số khung RLMoG8EB8MV016297; số máy 26492030447740; BKS 28A-149.99 Giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 28006610 do Phòng cảnh sát giao thông tỉnh Hoà Bình cấp ngày 19/01/2022 đứng tên ông Nguyễn Văn VSN 1982. Chi tiết theo Hợp đồng thế chấp số LN211228498772 ngày 20/01/2022 giữa VPBank với ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị B.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị B đã trả được 286.725.000 đồng tiền gốc và 217.022.342 đồng tiền lãi. Kể từ ngày 15/5/2023 ông V và bà B vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VPBank và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng. Tạm tính đến ngày 25/9/2024, ông Nguyễn Văn V còn nợ Ngân hàng số tiền là :

Nợ gốc : 1.548.275.000 đồng

Nợ lãi: 554.228.160 đồng

Tổng cộng : 2.102.503.160 đồng

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 24/9/2024 và tại phiên toà ông Bùi Mạnh Thắng trình bày theo hệ thống bảng tổng hợp dư nợ của ông Nguyễn Văn V tính đến ngày 25/9/2024 cột phạt chậm trả có ghi số tiền 45.444.101 đồng thì tổng số tiền lãi ông V và B phải trả là 554.228.160 đồng. Nay ngân hàng rút phần lãi phạt chậm trả đối với ông V và bà B.

Đề nghị Toà án xử buộc ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị B phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi phải trả tính đến ngày 25/9/2024 là 2.057.059.059 đồng (trong đó tiền gốc là 1.548.275.000 đồng lãi phải trả là 508.784.059 đồng.

Do ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị B vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VPBank và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng tính đến ngày 25/9/2024

Tiếp tục tính lãi theo đúng thoả thuận trong HĐTD cho đến ngày ông V và B thanh toán hết khoản nợ cho VPBank.

Yêu cầu toà án tuyên trong bản án: VPBank có quyền tự bán tài sản bảo đảm hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phạt mại tài sản của ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị B để thu hồi khoản nợ của ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị B cho VPBank cụ thể :

-01 xe ô tô hiệu MERCEDES BENZ, số khung RLMoG8EB8MV016297; số máy 26492030447740; BKS 28A-149.99 Giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 28006610 do Phòng cảnh sát giao thông tỉnh Hoà Bình cấp ngày 19/01/2022 đứng tên ông Nguyễn Văn VSN 1982. Chi tiết theo Hợp đồng thế chấp số LN211228498772 ngày 20/01/2022 giữa VPBank với ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị B.

VPBank được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án áp dụng các biện pháp cần thiết để kê biên, xử lý tài sản khác thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị B để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ theo bản án/ Quyết định của Toà án cho đến khi ông V và B hết nghĩa vụ với VPBank. Ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị B phải chịu án phí và các khoản chi phí liên quan (nếu có)

*Về phía bị đơn: Ông Nguyễn Văn V được toà án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng cố tình vắng mặt.

Bà Hoàng Thị B trình bày: Tôi đã nhận được thông báo và giấy triệu tập của toà án gọi vợ chồng tôi đến toà làm việc, tuy nhiên anh Vkhông chịu đến toà làm việc tôi có nhắc nhở nhưng anh Vkhông có ý kiến gì.

Tôi xác nhận ngày 21/01/2022 tôi và chồng là Nguyễn Văn Vcó ký Hợp đồng tín dụng với ngân hàng VPBank để vay khoản tiền 1.835.000.000 đồng thời hạn vay 96 T mục đích để trả tiền mua chiếc xe MERCEDES BENZ . Tài sản đảm bảo cho khoản vay vẫn là chiếc xe MERCEDES BENZ BKS 28A-149.99 Giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 28006610 do Phòng cảnh sát giao thông tỉnh Hoà Bình cấp ngày 19/01/2022 đứng tên ông Nguyễn Văn VSN 1982.

Sau khi nhận tiền chúng tôi sử dụng đúng mục đích, quá trình trả nợ là do anh Vđứng ra trả, bản thân tôi không biết gì. Hiện tại chiếc xe MERCEDES BENZ BKS 28A-149.99 gia đình vẫn đang sử dụng là phương tiện hàng ngày đi lại làm ăn của anh Viên. Nay Ngân hàng VPBank khởi kiện yêu cầu vợ chồng tôi trả nợ số tiền 2.057.059.059 đồng (trong đó số tiền gốc là 1.548.275.000 đồng và lãi phải trả là 508.784.059 đồng) tôi đồng ý và không có ý kiến gì. Trong trường hợp chúng tôi không trả được nợ tôi đồng ý cho Ngân hàng phát mại chiếc xe MERCEDES BENZ BKS 28A-149.99 mà hiện nay chồng tôi đang sử dụng.

Tòa án tiến hành xác minh tại chính quyền địa phương nơi cư trú của ông Nguyễn Văn Vthì được biết ông Vlà người địa phương và vẫn đang sinh sống cùng với gia đình tại Cụm dân cư gò Trạng xóm Gò Gừa, xã Cur Yên, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình.

Tại Biên bản lấy lời khai ông Nguyễn Sắc Riên trình bày: Ông là bố đẻ anh Nguyễn Văn Vhiện tại anh Vvẫn sống cùng với gia đình tại xóm Gò Gừa xã Cur Yên, nhiều lần ông nhận được giấy triệu tập của toà án gửi tới nhà yêu cầu anh Vđến toà làm việc ông có đưa giấy cho anh Vcòn việc anh Vcó đến toà hay không thì ông không biết.

Chiếc xe ô tô BKS 28S-149.99 là của vợ chồng anh Vchị B không liên quan gì đến gia đình ông. Hiện nay anh Vvẫn đang sử dụng là phương tiện đi lại làm ăn của anh Viên.

Công an xã Cur yên xác nhận anh Nguyễn Văn Vhiện tại đăng ký thường trú tại xóm Gò Gừa xã Cur Yên, Lương Sơn, Hoà Bình.

Ngày 26/8/2024 Tòa án tiến hành thẩm định về chiếc xe ô tô MERCEDES BENZ BKS 28A-149.99. Do anh Vvắng mặt không để xe ở nhà Tòa án tiến hành lập Biên bản ghi ý kiến kiến của chị Hoàng Thị B trình bày: chiếc xe ô tô MERCEDES BENZ BKS 28A-149.99 gia đình vẫn sử dụng.

*** ý kiến phát biểu của đại diện Vkiểm sát :**

- Về tố tụng: TAND huyện Lương Sơn, thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp. Tại phiên tòa HĐXX thực hiện nguyên tắc xét xử độc lập, thành viên HĐXX có mặt đúng theo QĐ đưa vụ án ra xét xử.

- Về nội dung: Đề nghị áp dụng Điều 280, 298, 299, 303, 307 , 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323, 324, 326, 327, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 01/2019 ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng về việc buộc anh Nguyễn Văn Vvà chị Hoàng Thị B phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP

Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền tạm tính đến ngày 25/9/2023 là 2.057.059.059 đồng (trong đó số tiền gốc là 1.548.275.000 đồng và lãi phải trả là 508.784.059 đồng)

Kể từ ngày 26/9/2024, ông V và bà B tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số LN2112284985772 ngày 21/ 01/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho VPBank.

Trường hợp anh Nguyễn Văn V không trả nợ, không tất toán được khoản vay thì ngân hàng có quyền thu giữ, tự xử lý hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đảm bảo là 01 xe ô tô tô MERCEDES BENZ BKS 28A-149.99 để xử lý thu hồi nợ vay cho VPBank. Anh Viên chị B phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, thẩm vấn công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên, các đương sự, Hội đồng xét xử thảo luận nhận định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Ngân hàng TMCP Việt nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị B trú tại Cụm dân cư Gò Trạng, xóm Gừa, xã Cư Yên, huyện Lương Sơn, Hòa Bình phải trả nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng số ký Hợp đồng tín số LN2112284985772. Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn thụ lý vụ án theo quy định tại Điều 26; khoản 1 Điều 35 ; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ngày 14/9/2024, Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án nhưng ông V không có mặt. Hội đồng quyết định hoãn phiên tòa lần thứ nhất. Ngày 25/9/2024 anh V tiếp tục vắng mặt. Căn cứ Điều 227 BLTTDS HĐXX tiến hành xét xử tiên hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về nội dung vụ án:

Ngày 21/01/2022, Ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị B và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có ký Hợp đồng tín số LN2112284985772 (LD2202122831). Để vay số tiền 1.835.000.000 đồng (Một tỷ, tám trăm ba mươi lăm triệu đồng) . Hai bên đã thỏa thuận thời hạn vay và lãi xuất cho vay.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông V và bà B đã trả được 286.725.000 đồng tiền gốc và 217.002.342 đồng tiền lãi. Kể từ ngày 15/5/2023 ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị B đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Nay ngân hàng VPBank yêu cầu ông V và bà B phải trả cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 25/9/2024 là 2.057.059.059 đồng (trong đó số tiền gốc là 1.548.275.000 đồng và lãi phải trả là 508.784.059 đồng)

Xét : Hợp đồng tín số LN2112284985772 (LD2202122831) được ký kết giữa bên cho vay là đại diện ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và bên vay vốn là ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị B cả hai bên đều tự nguyện và lập thành văn bản đúng theo quy định của pháp luật dân sự và luật tín dụng. Do vậy Hợp đồng trên là Hợp pháp nên được công nhận.

Sau khi ký Hợp đồng vay vốn ngày 21/01/2022 ông Vbà B đã được giải ngân số tiền 1.835.000.000đồng

Quá trình thực hiện Hợp đồng ông Vbà B đã trả được Ngân hàng VPBank số tiền gốc là 286.725.000đồng, lãi là 217.002.342 đồng. Tạm tính đến ngày 25/9/2024 ông Vbà B còn nợ ngân hàng số tiền cả gốc và lãi là 2.102.503.160 đồng (trong đó nợ gốc là 1.548.275.000, nợ lãi là 508.784.059 đồng lãi phạt chậm trả 45.444.101 đồng)

Tại biên bản lấy lời khai ngày 24/9/2024 và tại phiên toà phía Ngân hàng VPBank rút phần lãi phạt chậm trả số tiền 45.444.101 đồng. Như vậy ông Vbà B phải trả Ngân hàng VPBank số tiền gốc 1.548.275.000, nợ lãi là 508.784.059 đồng.

Căn cứ tính lãi suất của Hợp đồng tín dụng số LN2112284985772 (LD2202122831) Ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị B đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên phải chịu khoản lãi nợ quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng hai bên đã ký là đúng.

Ngày 20/01/2022 ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị B có ký Hợp đồng thế chấp với Ngân Hàng VPBank 01 xe ô tô BKS 28A-149.99 tên Nguyễn Văn Viện. Ông Vbà B và bên Ngân hàng thống nhất xác định chiếc xe ô tô nêu trên có giá trị 2.499.000.000 đồng (hai tỷ, bốn trăm chín chín nghìn đồng) Số tiền Ngân hàng cho ông Vbà B vay là 1.835.000.000đồng .

Xét: Hợp đồng thế chấp hai bên tự nguyện và lập thành văn bản đúng theo quy định và có đăng ký thế chấp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Giá trị tài sản thế chấp cho khoản vay là 2.499.000.000 đồng (hai tỷ, bốn trăm chín chín nghìn đồng) số tiền vay trong Hợp đồng là 1.835.000.000đồng (Một tỷ , tám trăm ba mươi lăm nghìn đồng). Như vậy số tiền vay không vượt quá trị giá tài sản bảo đảm nên được chấp nhận.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 28A-149.99 là tài sản thế chấp cho khoản vay là tài sản động sản, tòa án tiến hành thẩm định tại chỗ có mặt bà B, vắng mặt ông Viện, chiếc xe ô tô không có tại nhà ở ông Viện. Tuy nhiên bà B xác nhận chiếc xe ô tô gia đình bà vẫn đang sử dụng là phương tiện đi lại hàng ngày làm ăn của anh Viện, anh V nhận được thông báo về việc thẩm định nhưng anh V vẫn mang xe đi làm.

Do vậy, trong trường hợp ông Vbà B không trả được số tiền còn nợ ngân hàng thì Ngân hàng VPBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên phát mãi 01 xe ô tô BKS 28A-149.99 tên Nguyễn Văn V là tài sản thế chấp nêu trên.

[5] Về án phí: Căn cứ vào điều 147 BLTTDS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị B phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Hoàn trả Ngân hàng VPBank số tiền tạm ứng đã nộp tại Chi cục thi hành án huyện Lương Sơn.

- Về chi phí thẩm định tại chỗ: Ngân hàng VPBank tự nguyện chi phí và không yêu cầu tòa giải quyết nên tòa không xét.

Vì các lý do trên

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ: Điều 26, 35, 39, 147, 227, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; ; Điều 280, 299, 317, 318, 319, 320, 322, 327, 385, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự.

Khoản 2 Điều 91,95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Nghị quyết số 01/2019 ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng VPBank đối với ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị B .

* Xử buộc: Ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị B phải trả cho ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền còn nợ 2.057.059.059 đồng; trong đó tiền gốc là 1.548.275.000 đồng, lãi phải trả là 508.784.059 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (26/9/2024) ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị B còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số LN2112284985772 ngày 21/ 01/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho VPBank.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà ông V và B phải chịu theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP thịnh Vượng

* Trường hợp ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị B không có khả năng thanh toán khoản nợ thì ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền tự phát mại hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp là:

- 01 xe ô tô hiệu MERCEDES BENZ , số khung RLMoG8EB8MV016297; số máy 26492030447740; BKS 28A-149.99 Giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 28006610 do Phòng cảnh sát giao thông tỉnh Hoà Bình cấp ngày 19/01/2022 đứng tên ông Nguyễn Văn VSN 1982.

Trong trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết khoản nợ, thì ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị B phải có trách nhiệm trả hết số nợ cho ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm : Ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị B phải chịu 73.141.000 đồng (bảy ba triệu, một trăm bốn một nghìn đồng)

+ Hoàn trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số 33.000.000(ba mươi ba triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn theo biên lai số 0001363 ngày 24/7/2023.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thỏa thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án. Hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 của luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

4.Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi gửi:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKS Huyện Lương Sơn
- THA dân sự HLS
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nguyệt

